

Xây dựng chính phủ số theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

Ngày nhận bài: 09/08/2023 | Ngày phản biện: 12/08/2023 | Ngày xuất bản: 17/08/2023

Tác giả: Phạm Thị Hoa (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Tóm tắt: (LLCT&TTĐT) Cuộc cách mạng khoa học công nghệ cùng với sự bùng nổ thông tin mang lại nhiều cơ hội nhưng cũng đặt ra không ít thách thức đối với các quốc gia. Điều này đã buộc chính phủ các nước phải đổi mới tổ chức và hoạt động theo hướng số hóa, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ vào hoạt động quản lý. Tính đến nay, nhiều quốc gia trên thế giới đã tiến hành chuyển đổi số và bước đầu đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa tích cực. Ở Việt Nam, Đảng Cộng sản đã có tầm nhìn chiến lược khi đã đưa nội dung chuyển đổi số vào nội dung các nghị quyết. Mới đây, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng cũng đã đề cập trực tiếp đến yêu cầu và mục tiêu chuyển đổi số, xây dựng chính phủ số. Trước xu thế tất yếu của thế giới và quyết tâm chính trị cao xuất phát từ nhận thức ngày càng đầy đủ và toàn diện về vấn đề này, các hoạt động của các cơ quan nhà nước ở Việt Nam cũng đã và đang có sự đổi mới để phù hợp hơn với bối cảnh mới của thời đại số hóa.



Cuộc cách mạng khoa học công nghệ cùng với sự bùng nổ thông tin mang lại nhiều cơ hội nhưng cũng đặt ra không ít thách thức đối với các quốc gia. Điều này đã buộc chính phủ các nước phải đổi mới tổ chức và hoạt động theo hướng số hóa, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ vào hoạt động quản lý. Tính đến nay, nhiều quốc gia trên thế giới đã tiến hành chuyển đổi số và bước đầu đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa tích cực. Ở Việt Nam, Đảng Cộng sản đã có tầm nhìn chiến lược khi đã đưa nội dung chuyển đổi số vào nội dung các Nghị quyết. Mới đây, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng cũng đã đề cập trực tiếp đến yêu cầu và mục tiêu chuyển đổi số, xây dựng chính phủ số. Trước xu thế tất yếu của thế giới và quyết tâm chính trị cao xuất phát từ nhận thức ngày càng đầy đủ và toàn diện về vấn đề này, các hoạt động của các cơ quan nhà nước ở Việt Nam cũng đã và đang có sự đổi mới để phù hợp hơn với bối cảnh mới của thời đại số hóa.

1. Nhận thức về chính phủ số trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng

Chính phủ số là toàn bộ chính phủ vận hành trên môi trường số. Chính phủ số sẽ đổi mới mô hình hoạt động, thay đổi cách thức cung cấp dịch vụ dựa trên công nghệ số và dữ liệu, cho phép doanh nghiệp cùng tham gia vào quá trình cung cấp dịch vụ. Chính phủ số là chính phủ có toàn bộ hoạt động trên môi trường số; có mô hình hoạt động được thiết kế và vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số, để có khả năng cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, đưa ra quyết định kịp thời hơn, ban hành chính sách tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn. Chính phủ số sẽ kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia, giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội. Chính phủ số hướng trọng tâm vào đổi mới mô hình hoạt động, thay đổi quy trình làm việc, thay đổi cách thức cung cấp dịch vụ, nhanh chóng cung cấp dịch vụ công mới.

Ở Việt Nam đã ban hành Chiến lược phát triển chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030. Ngày 27/9/2019, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 52-NQ/TW về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Một trong những quan điểm chỉ đạo quan trọng của Đảng được thể hiện trong Nghị quyết là: "Chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là yêu cầu tất yếu khách quan; là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đặc biệt quan trọng, vừa cấp bách vừa lâu dài của cả hệ thống chính

trị và toàn xã hội, gắn chặt với quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng; đồng thời nhận thức đầy đủ, đúng đắn về nội hàm, bản chất của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để quyết tâm đổi mới tư duy và hành động, coi đó là giải pháp đột phá với bước đi và lộ trình phù hợp là cơ hội để Việt Nam bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội"⁽¹⁾. Từ kinh nghiệm chuyển đổi số quốc gia của các nước trên thế giới và thực tiễn chuyển đổi số ở Việt Nam, Đại hội XIII của Đảng đã xác định nội dung của chuyển đổi số quốc gia trong những năm tới là: "Công nghệ số sẽ thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số; làm thay đổi phương thức quản lý nhà nước, mô hình sản xuất kinh doanh, tiêu dùng và đời sống văn hóa, xã hội"⁽²⁾.

Như vậy, chuyển đổi số quốc gia được thực hiện trên ba phương diện cơ bản là kinh tế số, xã hội số và chính phủ số, trong đó, chính phủ số đóng vai trò quan trọng đầu tiên. Chính vì lẽ đó, Đại hội XIII xác định: "Đẩy mạnh xây dựng chính phủ điện tử, tiến tới chính phủ số, trong đó tập trung phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan nhà nước một cách tập trung, thông suốt; thiết kế đồng bộ, xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống tích hợp, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu lớn, nhất là dữ liệu về dân cư, y tế, giáo dục, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, nhà ở, phục vụ kịp thời, hiệu quả cho phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân. Thực hiện chuyển đổi số quốc gia một cách toàn diện để phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số. Phấn đấu đến năm 2030, hoàn thành xây dựng chính phủ số, đứng trong nhóm 50 quốc gia hàng đầu thế giới và xếp thứ ba trong khu vực ASEAN về chính phủ điện tử, kinh tế số"⁽³⁾.

Như vậy, Đại hội XIII đã xác định rõ những nội dung cơ bản nhằm xây dựng chính phủ điện tử, tiến tới chính phủ số. Trong đó, có hai điểm rất quan trọng: thứ nhất là phát triển hạ tầng số; thứ hai là xây dựng, vận hành hệ thống tích hợp, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu lớn.

Với việc phát triển hạ tầng số và cơ sở dữ liệu lớn, sự vận hành của Chính phủ, của các cơ quan nhà nước sẽ hiệu quả hơn, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số. Cụ thể là "Thúc đẩy việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng hướng tới cơ quan nhà nước "không giấy tờ". Hoàn thiện các hệ thống thông tin một cửa điện tử, cổng dịch vụ công các cấp kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia. Hoàn thành kết nối, liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp và các doanh nghiệp. Hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính phù hợp với

hoạt động của chính phủ số, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp”⁽⁴⁾.

2. Tính tất yếu của quá trình xây dựng chính phủ số ở Việt Nam

Từ thực tiễn quá trình xây dựng và vận hành chính phủ số của các quốc gia trên thế giới, có thể thấy, việc xây dựng chính phủ số sẽ giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cơ quan nhà nước trong nhiều lĩnh vực. Chuyển đổi số không chỉ là xu hướng mà đã trở thành yêu cầu tất yếu đối với mỗi quốc gia và trong mọi lĩnh vực; là phương thức quan trọng để thực hiện ý chí, khát vọng phát triển các quốc gia.

Thứ nhất, chuyển đổi số là một xu thế khách quan trên thế giới và Việt Nam cũng không nằm ngoài xu thế chung đó. Cuộc sống không ngừng vận động, biến đổi, mỗi người cũng cần không ngừng thay đổi, thích nghi, nếu không sẽ bị bỏ lại ở phía sau. Ở tầm quốc gia cũng hoàn toàn tương tự vì dù muốn hay không thì chuyển đổi số vẫn xảy ra và thực tế vẫn đang diễn ra. Do đó, chủ động chuyển đổi về tư duy, nhận thức, sau dần chuyển đổi cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số là một tất yếu. Bên cạnh đó, cũng cần nhận thức rằng chuyển đổi số là một quá trình đa dạng, không có con đường và hình mẫu chung cho tất cả. Chính vì vậy, từng tổ chức, từng cá nhân và mỗi quốc gia cũng cần chủ động trong xây dựng chiến lược, xác định lộ trình sao cho phù hợp và khả thi với mình.

Thứ hai, tính tất yếu của quá trình chuyển đổi số ở Việt Nam xuất phát từ những lợi ích mà chuyển đổi số mang lại. Chuyển đổi số tạo nên đột phá to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội, đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của Chính phủ, hoạt động của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; phương thức sống, làm việc của người dân và toàn xã hội dựa trên công nghệ số. Chuyển đổi số mở ra không gian phát triển mới, tạo ra các giá trị mới ngoài các giá trị truyền thống vốn có. Chuyển đổi số giúp giải quyết hiệu quả mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường, xã hội; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, đồng thời giúp chính quyền các cấp nâng cao năng lực quản lý điều hành. Chính vì vậy, Đảng, Nhà nước ta rất coi trọng và xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu. Trong những năm gần đây, thực tiễn chuyển đổi số trên thế giới đã và đang giúp các quốc gia đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tăng năng suất lao động, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và nâng

cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Chẳng hạn, “vào năm 2025, mức độ tác động của chuyển đổi số tới GDP của nước Mỹ là khoảng 25%, còn ở các nước châu Âu là khoảng 36%”⁽⁵⁾. Ở khu vực ASEAN, “nếu các nước ASEAN chuyển đổi số mạnh mẽ, năm 2030 GDP của ASEAN có thêm 1.000 tỷ USD. Đối với Việt Nam, GDP năm 2030 sẽ tăng 100 tỷ USD”⁽⁶⁾.

Thứ ba, chuyển đổi số ở Việt Nam giúp khắc phục nhiều hạn chế trong thực tiễn hoạt động của các cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp hiện nay. Thông qua việc phổ cập và cá nhân hóa các dịch vụ tới từng người dân, chuyển đổi số giúp phục vụ người dân tốt hơn; tạo cơ hội cho người dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo tiếp cận dịch vụ trực tuyến một cách công bằng, bình đẳng và nhân văn rộng khắp để “không ai bị bỏ lại phía sau”. Bên cạnh đó, chuyển đổi số với nguồn dữ liệu lớn và dễ tiếp cận cũng giúp cơ quan nhà nước hiểu rõ hơn những gì đang diễn ra trong nền kinh tế và những dịch vụ nào cơ quan nhà nước có thể hoặc cần cung cấp cho các nhóm đối tượng khác nhau trong xã hội để phục vụ tốt hơn. Xây dựng chính phủ số đồng thời cũng giúp chấn chỉnh tình trạng chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính, cải thiện chất lượng dịch vụ cho khách hàng (cả doanh nghiệp và người dân), và giảm tham nhũng – vốn là những thách thức lớn trong thực tiễn vận hành các cơ quan nhà nước ở Việt Nam thời gian qua.

3. Một số giải pháp thúc đẩy quá trình xây dựng và vận hành chính phủ số ở Việt Nam theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng

Thứ nhất, cần quán triệt trong toàn xã hội nhận thức về tính tất yếu của quá trình chuyển đổi số của chính phủ. Trong thời đại bùng nổ thông tin, với nhiều tính năng, tác dụng rất hiện đại của các trang thiết bị máy móc khác nhau, nếu mỗi người không tích cực, chủ động thay đổi thói quen cũ, ứng dụng công nghệ số vào thực tiễn công việc thì không thể có những bước đột phá trong phát triển kinh tế – xã hội. Muốn làm được điều này phụ thuộc trước hết vào nhận thức và quyết tâm chính trị của đội ngũ những nhà lãnh đạo, quản lý các cấp, ngành, địa phương, cùng với đó là sự sẵn sàng của người dân và doanh nghiệp để đảm bảo việc tiếp cận thông tin nhanh, thông suốt, hiệu quả hơn. Sự thống nhất trong nhận thức về tính tất yếu của xây dựng chính phủ số trong quá trình chuyển đổi số, sẽ góp phần tạo tâm lý tích cực, đồng thuận trong toàn xã hội đối với quá trình này – điều kiện tiên quyết đảm bảo thành công của xây

dựng và vận hành chính phủ số, hướng tới hiện thực hóa mô hình chính phủ tinh giản, liêm chính, kiến tạo. Quyết định 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” cũng đã chỉ rõ 6 quan điểm, trong đó quan điểm thứ nhất là: “Nhận thức đóng vai trò quyết định trong chuyển đổi số”, nhấn mạnh “Chuyển đổi số trước tiên là chuyển đổi nhận thức”⁽⁷⁾, mà chìa khóa để đẩy nhanh sự chuyển đổi nhận thức nằm ở trong tư duy, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu và mọi người dân, chính vì vậy, cần đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vấn đề này trong toàn xã hội, đến từng người dân và các doanh nghiệp.

Thứ hai, xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tạo cơ chế pháp lý để xây dựng chính phủ số. Yếu tố thể chế đã được Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Xây dựng khung khổ pháp luật, môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế số; hỗ trợ, khuyến khích sự ra đời, hoạt động của những lĩnh vực mới, mô hình kinh doanh mới. Tập trung sửa đổi những quy định mâu thuẫn, chồng chéo, cản trở phát triển kinh tế”⁽⁸⁾. Thực tế đã chứng minh, chỉ khi có các quy định chính thức về pháp lý, cùng với các thiết chế cụ thể, đồng bộ mới đảm bảo các điều kiện thuận lợi để thúc đẩy các nỗ lực xây dựng và triển khai chính phủ số.

Thứ ba, cần tiếp tục ưu tiên chính sách để đáp ứng tốt hơn các nguồn lực cho xây dựng và vận hành chính phủ số, đặc biệt là hệ thống hạ tầng thông tin và các hạ tầng hỗ trợ khác để kêu gọi người dân, doanh nghiệp tham gia. Xây dựng chính phủ số là một chủ trương lớn và mới mẻ ở Việt Nam hiện nay. Chính vì vậy, để đảm bảo thành công cho chủ trương này, cần chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện về nguồn lực trong đó bao gồm cả các yếu tố về hạ tầng cơ sở, hạ tầng thông tin, môi trường thông tin, các nguồn lực về tài chính và đặc biệt là nguồn lực con người. Nguồn lực con người ở đây bao gồm cả đội ngũ cán bộ quản lý, công chức nhà nước cũng như người dân và doanh nghiệp. Theo tinh thần Đại hội XIII, cần “chú trọng phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số”⁽⁹⁾, trước hết tập trung “Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin; hình thành hệ thống trung tâm dữ liệu quốc gia, các trung tâm dữ liệu vùng và địa phương kết nối đồng bộ và thống nhất. Phát triển hạ tầng số đạt trình độ tiên tiến của khu vực ASEAN; Internet băng thông rộng phủ 100% các xã. Xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng

dữ liệu quốc gia, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật an toàn, an ninh thông tin”⁽¹⁰⁾. Về nhân tố con người, cần “Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế (công dân toàn cầu)”⁽¹¹⁾.

Kết luận

Những biến đổi của thực tiễn trong nước và quốc tế ngày càng cho thấy rõ tính tất yếu của quá trình chuyển đổi số và xây dựng chính phủ số. Đây còn được xem là yêu cầu trong quá trình tự đổi mới tổ chức, hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả vận hành của chính quyền các cấp. Việc nhận thức đúng đắn xu thế này để có những bước chuẩn bị một cách chủ động, tích cực và sáng tạo là yêu cầu quan trọng đảm bảo thành công của quá trình này. Dù còn khá mới mẻ và đang ở những bước đi đầu tiên nhưng những kết quả đã đạt được cả trong nhận thức và thực tiễn thời gian qua đã cho thấy Việt Nam đã xác định được lộ trình, đang sẵn sàng với những điều kiện ngày càng thuận lợi hơn cùng một quyết tâm chính trị đủ lớn để sớm thúc đẩy quá trình xây dựng và vận hành chính phủ số ở Việt Nam. Tất nhiên, đây là một hành trình vừa mới mẻ, vừa khó khăn, phức tạp nên cũng cần những nghiên cứu, tính toán kỹ lưỡng với những bước đi phù hợp và sự chuẩn bị sẵn sàng cả về chủ quan và khách quan mới có thể gia tăng cơ hội thành công./.

Tài liệu tham khảo

(1) Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, truy cập ngày 10/10/2022.

(2), (3), (8), (9), (11) ĐCSVN (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., T.I, tr.208, 225, 132, 54, 232-233.

(4), (10) ĐCSVN (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H., T.II, tr.148-149, 123.

(5), (6) Hiền Minh, Phải chia sẻ và kết nối để vượt thách thức của chuyển đổi số, <https://baochinhphu.vn/phai-chia-se-va-ket-noi-de-vuot-thach-thuc-cua-chuyen-doi-so-102284361.htm>, truy cập ngày 15/10/2022.

(7) Thủ tướng Chính phủ, “Quyết định Phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, Cổng thông tin điện tử Chính phủ, truy cập ngày 15/10/2022.

